

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **240/2020/HS-ST**

Ngày: 23/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP.HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Thùy Dương Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Cương

2. Ông Tạ Đức Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Tú, Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 253/2020/TLST-HS ngày 04/9/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 254/2020/QĐXXST-HS ngày 08/9/2020 đối với bị cáo:

ĐỖ THỊ TR, sinh năm 1985; HKTT: Tổ X, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; hiện ở: Tổ 25, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; trình độ học vấn: lớp 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Đỗ Văn Đ, con bà Trần Thị T; chồng là Phạm A, có 02 con (sinh năm 2008 và 2014); **Tiền án, tiền sự:** Không; Danh chỉ bản số 387 ngày 11/6/2020 lập tại Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội; tạm giữ từ ngày 05/6/2020 đến 11/6/2020 thay đổi biện pháp ngăn chặn; hiện tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phùng Thế K, sinh năm 1987; HKTT: thôn N, xã C, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Hiện ở: Tổ Y, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Thị Tr bán hàng nước tại ngõ 200/10 Nguyễn Sơn, tổ 22, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Do muốn có thêm thu nhập nên Tr đã nảy sinh việc bán số lô, số đề trực tiếp cho khách mua và tự thanh toán thắng thua với người chơi, không chuyển bảng cho ai. Cách thức mua bán số lô, số đề như sau: Người mua số lô, đề sẽ tự lựa chọn hai con số bất kỳ từ 00 đến 99 và mua số nào, mua bao nhiêu tùy ý, Tr quy ước với khách 1 điểm lô tương đương 23.000VNĐ; đối với lô xiên và đề đánh bao nhiêu thu tiền bấy nhiêu. So sánh với Kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó sẽ làm căn cứ xác định thắng thua, người trúng đề là người mua hai số tự nhiên trùng với hai số cuối của giải đặc biệt, tỷ lệ thắng gấp 80 lần số tiền mua; người trúng lô là người mua 02 số tự nhiên trùng với 02 số cuối của tất cả các giải, tỷ lệ thắng 01 điểm lô được 80.000 đồng; với lô xiên 2 thì người chơi được chọn hai số (hai con lô) khác nhau và kết hợp thành một cặp để đánh cược, trúng lô xiên 2 được gấp 10 lần số tiền mua; tương tự như vậy lô xiên 3 được gấp 40 lần số tiền mua, lô xiên 4 được gấp 100 lần số tiền mua. Ngược lại nếu khách không trúng đề hoặc trúng lô thì Tr thắng và được hưởng số tiền đánh số lô, số đề của khách.

Khoảng 18h00' ngày 05/06/2020, Tr đang bán cho Phùng Thế K 02 số lô: (28, 82) x 5 điểm và 06 số đề (36, 63, 39, 93, 29, 92) x 10.000 đồng, tổng cộng số tiền là: 290.000 đồng. Khi đến, Tr đưa cho K 01 tờ tích kê kích thước (05 x 10)cm để K viết số lô, số đề K mua rồi đưa lại cho Tr để Tr ghi lại số điểm lô, đề K đã mua vào bảng cấp chung của mình và ký vào tờ tích kê. Sau đó, K thanh toán tiền cho Tr và Tr giao tích kê cho K thì bị cơ quan Công an phát hiện quả tang và thu giữ vật chứng gồm :

- Vật thu giữ của Đỗ Thị Tr: 01 tờ giấy có kích thước khoảng 22x30cm, có ghi các chữ, số tự nhiên đề ngày 05/6/2020, 01 điện thoại di động Mi màu đen đã qua sử dụng và số tiền 7.400.000 đồng.

- Vật chứng thu giữ của Phùng Thế K gồm: 01 cặp ghi số lô, số đề ngày 05/6/2020.

Tại bản kết luận giám định số 7090/KLGĐ-PC09-Đ4 ngày 06/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Chữ viết, chữ số trên các mẫu cần giám định (ký hiệu A1) so với chữ viết, chữ số đứng tên Đỗ Thị Tr trên các mẫu so sánh (ký hiệu M1, M2) là chữ do cùng một người viết ra.

- Không đủ cơ sở kết luận chữ ký trên mẫu cần giám định (ký hiệu A2) với chữ ký đứng tên Đỗ Thị Tr trên các mẫu so sánh (ký hiệu M1, M2) có phải là chữ do cùng một người viết ra hay không.

- Chữ viết, chữ số trên các mẫu cần giám định (ký hiệu A2) so với chữ viết, chữ số đứng tên Phùng Thế K trên các mẫu so sánh (ký hiệu M3) là chữ do cùng một người viết ra.

Quá trình điều tra, Tr khai bắt đầu bán số lô, số đề tại địa chỉ trên từ khoảng ngày 25/5/2020 đến ngày 05/6/2020 thì bị bắt. Tr không nhớ đã thu lời được bao nhiêu tiền vì có ngày khách thắng bạc nhiều thì Tr phải bù lỗ. Những bảng cấp, tích kê ghi số lô, đề của những ngày trước sau khi thanh toán xong với khách thì Tr đã hủy bỏ hết nên cơ quan công an không thu giữ được gì, ngoài lời khai của Tr thì không có căn cứ để xác minh, làm rõ số tiền Tr thu lời bất chính từ thời điểm trước ngày 05/6/2020, do đó không có căn cứ xem xét xử lý. Riêng trong ngày 05/6/2020, Tr đã bán số lô, số đề cho khoảng 07-08 người với tổng số tiền là 12.342.000 đồng đã bao gồm số tiền của K. Trước khi bị bắt Tr đã sử dụng 4.942.000 đồng vào việc cá nhân nên chỉ còn lại 7.400.000 đồng và bị cơ quan công an thu giữ. Ngày 20/6/2020, Đỗ Thị Tr tự nguyện giao nộp bổ sung số tiền 4.942.000 đồng để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi của Phùng Thế K mua số lô, số đề với giá trị 290.000 đồng chưa đến mức xử lý hình sự, Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 với mức phạt 350.000 đồng.

Đối với các đối tượng còn lại mua số lô, đề của Tr vào ngày 05/6/2020, Tr khai không biết nhân thân lai lịch, do vậy cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh, làm rõ và xử lý.

Bản cáo trạng số 246/CT-VKSLB ngày 01/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Đỗ Thị Tr về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội để có điều kiện chăm sóc các con còn nhỏ.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng công khai tại phiên tòa, thấy: căn cứ Nghị quyết số 01/2010 ngày 22/01/2010 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì bị cáo trực tiếp bán số lô, số đề cho khoảng 7-8 người với tổng số tiền là 12.342.000 đồng, nên thỏa mãn cấu thành của tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 của BLHS; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội

đã giao nộp toàn bộ số tiền đánh bạc để sung quỹ nhà nước, đề nghị áp Điều b, i và s Khoản 1 Điều 51, Điều 65 của BLHS.

✓ Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 10 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 20 đến 24 tháng. Bị cáo không có điều kiện kinh tế để thi hành hình phạt tiền nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung.

✓ Xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu sung công số tiền do phạm tội mà có bao gồm số tiền thu giữ của bị cáo và số tiền do bị cáo tự nguyện giao nộp; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động và vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Phùng Thế K được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Xét anh K đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ, việc anh K vắng mặt tại phiên tòa không làm cản trở đến việc xét xử bị cáo. Do vậy, căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm pháp quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người liên quan là Phùng Thế K, phù hợp với nội dung bản cáo trạng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Trong ngày 05/6/2020, tại khu vực ngõ Z đường Nguyễn Sơn, Tổ X, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Đỗ Thị Tr đã bán số lô, số đề cho khoảng **07 - 08** đối tượng với tổng số tiền là **12.342.000 đồng** bằng phương thức ghi trực tiếp, thì bị Đội điều tra tổng hợp – Công an quận Long Biên phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo Đỗ Thị Tr đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” được quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo Đỗ Thị Tr là đúng người, đúng tội, phù hợp pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, số tiền dùng để đánh bạc không lớn và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã chủ động giao nộp bổ sung số tiền liên quan đến hành vi phạm tội để khắc phục hậu quả, nên được hưởng những tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự theo quy định tại các Điểm b, i và s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo như đã phân tích ở trên, thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo với mức hình phạt như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp. Xét bị cáo không có tiền án, tiền sự, là người lao động phổ thông, có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã viện dẫn và hiện đang tại ngoại, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và làm bài học ngăn ngừa chung.

Bị cáo làm công việc bán hàng nước, thu nhập ở mức độ trung bình và không ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, nên được chấp nhận.

[5] Xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 12.342.000 đồng là số tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm và do phạm tội mà có của Đỗ Thị Tr (trong đó có 290.000 đồng là tiền đánh bạc của Phùng Thế K đã thanh toán), theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 46, Điểm b Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điểm b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động MI màu đen đã qua sử dụng, vì không phải là vật chứng của vụ án.

- Đối với vật chứng là giấy tờ thể hiện việc ghi số lô, đề thu giữ của Đỗ Thị Tr và Phùng Thế K là tài liệu, chứng cứ đã được đưa vào hồ sơ vụ án nên tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321, các Điểm b, i và s Khoản 1 Điều 51, Điều 65, Điểm a Khoản 1 Điều 46, Điểm b Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm b Khoản 2 Điều 106 và các Điều 136, 292, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Tuyên bố bị cáo **Đỗ Thị Tr** phạm tội **“Đánh bạc”**;

- Xử phạt bị cáo **Đỗ Thị Tr 10 (mười) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 20 (hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **Đỗ Thị Tr** về Ủy ban nhân dân phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 12.342.000 đồng là tiền dùng vào việc phạm tội, được trích trừ vào số tiền thu giữ của bị cáo, hiện đã nộp vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên tại Kho bạc nhà nước Long Biên theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 03/9/2020.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động MI màu đen đã qua sử dụng, hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/9/2020.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Phùng Thế K có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- VKSND quận Long Biên;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA DS Q. Long Biên;
- Bộ phận THA HS Tòa án ND

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

quận Long Biên;
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Hoàng Thùy Dương Ngọc Anh